

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **641/2024/HNGĐ-ST**
Ngày: 22-7-2024
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga

Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 861/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 286/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21/6/2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1987

Địa chỉ: C1/16 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1978

Địa chỉ: C1/16, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn C đều trình bày:

Ông và bà Lê Thị T có con chung trong giai đoạn bà T và ông Trần Hữu T ly thân và chờ kết quả giải quyết ly hôn của Tòa án là cháu Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 của Bệnh viện Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã ly hôn với ông T theo Bản án số 160/2022/HNGĐ-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Do cần làm giải khai sinh cho trẻ, nên ông C yêu cầu Tòa án xác định Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 là con ruột của ông.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Thị T trình bày: Bà đồng ý với lời khai của ông C và đồng ý xác định Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 là con ruột của ông Nguyễn Văn C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Hữu T không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo mặc dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn C khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con với bị đơn là bà Lê Thị T; Cư trú tại: C1/16 ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Ông Nguyễn Văn C yêu cầu Tòa án xác định ông là cha ruột của Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 của Bệnh viện Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Bị đơn là bà Lê Thị T cũng thừa nhận Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 là con ruột của ông Nguyễn Văn C.

[5] Lời khai của nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với kết luận tại Kết quả xét nghiệm ADN số 230516.32 ngày 16/5/2023 của Công ty Cổ phần Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam: “Nguyễn Văn C CÓ quan hệ huyết thống Cha – Con với Nguyễn Đăng K với xác suất 99.9999%”.

[6] Tại Bản án số 160/2022/HNGĐ-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh (đã có hiệu lực pháp luật), bà Lê Thị T và ông Trần Hữu T không trình bày về việc bà T, ông T có con chung là Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020.

[7] Có cơ sở xác định ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 14/11/1983, CCCD số: 035083014360 là cha ruột của Nguyễn Đăng K, giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 của Bệnh viện Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

[8] Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 89, Điều 91, Điều 101 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C:

Xác định ông Nguyễn Văn C, sinh ngày 14/11/1983, CCCD số: 035083014360 là cha ruột của Nguyễn Đăng K (tên dự định đặt tên con), giới tính: Nam, sinh ngày 18/11/2020 theo Giấy chứng sinh số SO2228 ngày 18/11/2020 của Bệnh viện Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2023/0020535 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. ông C đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Văn C, bà Lê Thị T và ông Trần Hữu T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Gia Nam



